TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 21 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 364/2025/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Hoàng V**, sinh năm 1948

Đăng ký thường trú: Số 39 B30, khu dân cư I, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên lạc: Số B đường X, phường A, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng T**, sinh năm 1971

Đăng ký thường trú: Số 39 B30, khu dân cư I, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên lạc: Số H đường T, phường A, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Hoàng V và bà Nguyễn Thị Hồng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hoàng V và bà Nguyễn Thị Hồng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Ngọc A (nữ), sinh ngày 05-8-2013. Ông V và bà T thống nhất cháu A sẽ do bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng được tính từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu A tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho ông V không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu A, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ông V và bà T tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Ông V và bà T xác định không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà T phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Ông V thuộc trường hợp là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV1 – Cần Thơ;
- UBND P. An Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng